

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2025/HNGĐ-ST
Ngày 28-5-2025
V/v: Tranh chấp thay đổi
người trực tiếp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Lương

Bà Dương Thị Hồng Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 40/2025/TLST- HNGĐ ngày 17/4/2025 về “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2025.

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn L, sinh năm 1983, cư trú: TDP Bình Minh, thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn T, sinh năm 1989, nơi đăng ký HKTT: Số nhà 386 Lý Thường Kiệt, phường Bắc Lý, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; hiện đang chấp hành án tại Đội 9, phân trại 2, Trại giam Bình Điền, địa chỉ: Xã Bình Tiến, thị xã Hương Trà, Thành phố Huế; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện đề ngày 03/4/2025 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn L trình bày:*

Ông và bà Nguyễn T trước đây là vợ chồng, kết hôn vào năm 2010. Do cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, ông và bà Trang đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 157/2022/QĐCNTTLH ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Theo Quyết định thuận tình ly hôn này, con chung của ông và bà Trang có 02 người, hai bên đã thỏa thuận giao cháu Nguyễn Lê Hiếu, sinh ngày 18/4/2011 cho ông Linh trực tiếp

nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Lê Minh, sinh ngày 14/9/2019 cho bà Trang trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Vào khoảng thời gian cuối năm 2023, bà Nguyễn T bị khởi tố và sau đó bị bắt tạm giam vì đã có hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 05/8/2024 bà Trang bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử và tuyên án 7 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Từ ngày bà Trang phải đi chấp hành án, con chung Nguyễn Lê Minh được giao lại cho ông bà ngoại nuôi dưỡng. Do vậy, để đảm bảo việc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, ông Linh có yêu cầu Tòa án xem xét giao con chung Nguyễn Lê Minh cho ông trực tiếp nuôi dưỡng, ông Linh không yêu cầu bà Trang đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng liên quan cho bị đơn bà Nguyễn T theo địa chỉ bà Trang hiện đang chấp hành án là Trại giam Bình Điền, thuộc xã Bình Tiến, thị xã Hương Trà, Thành phố Huế. Ngày 12/5/2025, Tòa án nhận được Bản tự khai, Đơn đề nghị Tòa án không tổ chức hòa giải và đề nghị xét xử vắng mặt của bà Nguyễn T, có xác nhận của Trại giam Bình Điền. Bà Trang trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ông Linh như sau:

Về quá trình kết hôn, ly hôn và con chung của vợ chồng, bà Trang thống nhất như trình bày của ông Nguyễn L. Hiện tại bà đang phải chấp hành án phạt tù tại Trại giam Bình Điền nên bà đồng ý giao con chung Nguyễn Lê Minh cho ông Nguyễn L trực tiếp nuôi dưỡng. Khi nào hoàn thành việc chấp hành án thì bà có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn L cũng có đơn yêu cầu Tòa án không tổ chức hòa giải và đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn L và bà Nguyễn T đều vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về Tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn L khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà Nguyễn T có nơi cư trú trước khi đi chấp hành án là phường Bắc Lý, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình nên căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Về sự tham gia tố tụng của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án cả nguyên đơn ông Nguyễn L và bị đơn bà Nguyễn T đều có Đơn đề nghị Tòa án không tổ

chức hòa giải, Đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Theo đó, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự và Hội đồng xét xử căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự trong vụ án.

[2]. Về nội dung

Ông Nguyễn L và bà Nguyễn T có 02 con chung là cháu Nguyễn Lê Hiếu, sinh ngày 18/4/2011 và cháu Nguyễn Lê Minh, sinh ngày 14/9/2019. Căn cứ Quyết định số 157/2022/QĐCNTTLH ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự thể hiện ông Linh và bà Trang thỏa thuận về phần con chung là giao cháu Nguyễn Lê Hiếu cho ông Linh trực tiếp nuôi dưỡng, còn bà Trang trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Lê Minh, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Sau ly hôn, con chung Nguyễn Lê Hiếu do ông Linh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, còn bà Trang chỉ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Minh được một thời gian ngắn thì có hành vi vi phạm pháp luật nên đã bị khởi tố, bắt tạm giam và tiếp đó là phải đi chấp hành án phạt tù tại trại giam Bình Điền, thành phố Huế do phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với án phạt 07 năm tù.

Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ ý kiến trình bày và tình trạng thực tế của bà Trang hiện tại thì bà Trang hoàn toàn không có khả năng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Lê Minh mà phải giao lại cho ông bà ngoại chăm sóc. Xuất phát từ quyền lợi về mọi mặt của con, việc ông Linh có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Lê Minh trong hoàn cảnh hiện nay là hoàn toàn phù hợp với lợi ích của con và được bà Trang đồng ý. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của ông Linh về thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là có cơ sở nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81, điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để giao con chung Nguyễn Lê Minh cho ông Linh trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Ông Linh không có yêu cầu bà Trang cấp dưỡng tiền nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 207, 238, 266, 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 68, 69, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn L đối với bị đơn bà Nguyễn T về việc “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”.

1.1. Giao cháu Nguyễn Lê Minh, sinh ngày 14/9/2019 cho ông Nguyễn L trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích con chung, bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này. Khi cần thiết một hoặc cả hai bên có thể yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định mức cấp dưỡng nuôi con.

1.2. Bản án thay đổi người trực tiếp nuôi con này thay thế Quyết định số 157/2022/QĐCNTTLH ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình về phần con chung đối với cháu Nguyễn Lê Minh.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn L, bị đơn bà Nguyễn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Mỹ Hạnh